

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L – sinh năm: 1959

Trú tại: Số A – đường H – tổ dân phố D – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T – sinh năm: 1961

Trú tại: Số B – đường H – tổ dân phố I - thị trấn M – huyện Đ– tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị L số tiền 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*), trong đó gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và lãi là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị T phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự

sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Trả lại cho nguyên đơn bà Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*); trong đó 2.500.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007672 ngày 17 tháng 9 năm 2018 và 500.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007674 ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà Giang

